

Số: 54/2017/QĐST-HNGĐ

A Lưới, ngày 15 tháng 9 năm 2017.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn L (Hồ Văn L), sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Chị Blúp Thị N (Blúp Thị A N), sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn, xã N, huyện L, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn L (Hồ Văn L) và chị Blúp Thị N (Blúp Thị A N).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con: Hai con chung Trần Nhật A, sinh ngày 23-6-2003 và Trần Thị Kim A, sinh ngày 24-02-2010. Anh L, chị N thoả thuận giao cháu Trần Nhật A cho anh L chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Trần Thị Kim A cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến lúc các cháu đủ 18 tuổi, theo nguyện vọng của Trần Nhật A và Trần Thị Kim A. Anh L và chị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh L, chị N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

* Về tài sản chung, nợ chung: Anh L, chị N đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Các đương sự thỏa thuận anh Trần Văn L chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng x 50% = 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh L đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số AA/2011/001786 ngày 28 tháng 3 năm 2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A Lưới, số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả cho anh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- P.KTNV và THA TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CC THADS huyện A Lưới;
- UBND xã A , huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS-AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Văn Vĩnh